

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2019/HS-ST
Ngày: 18/11/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nhẫn**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Ngư**

Nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí

2. Ông **Trương Thoại Lượng**

Nghề nghiệp: Cán bộ

Nơi công tác: Ủy ban nhân dân thị trấn Châu Thành (nguyên Bí thư Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng).

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Cẩm Vân**, là thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:
Ông **Vũ Văn Luận** - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự thụ lý số 23/2019/TLST-HS, ngày 04 tháng 10 năm 2019 (theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 30/2019/QĐXXST-HS, ngày 10/10/2019), đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Minh Đ**, sinh ngày 04/9/1999, tại tỉnh Sóc Trăng. Nơi cư trú: ấp Kinh Đ, xã Hồ Đắc K, huyện CT, tỉnh ST; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn T và bà Diệp Thị Hồng C; Tiền án: có 01 tiền án, vào ngày 03/3/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, tuyên phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1, Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách ngày 03/3/2018 (đến nay đã được xóa án tích); Tiền sự: không; bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành,

tỉnh Sóc Trăng, áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam kể từ ngày 19/7/2019 cho đến nay (bị cáo có mặt).

- *Người bị hại:*

Em **Huỳnh Thị Hồng T**, sinh ngày 15/8/2007; nơi cư trú: ấp PT2, xã SP, huyện LP, tỉnh ST (có mặt).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Thị Hồng T:* Ông **Huỳnh Văn C**, sinh năm 1964 (là cha ruột của bị hại) và bà **Trần Thị P**, sinh năm 1970 (là mẹ ruột của bị hại), cùng nơi cư trú: ấp PT, xã SP, huyện LP, tỉnh ST (có mặt).

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại T:* Bà **Lương Thị Ngọc Hân**, trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Đại diện Hội liên hiệp Phụ Nữ xã Song Phụng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng:* Bà **Phạm Mộng Đ**, sinh năm 1968 - Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ xã Song Phụng (có mặt).

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Ông **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1975; nơi cư trú: ấp Trà Canh A2, xã TH, huyện CT, tỉnh ST (có mặt).

- *Người làm chứng:*

Bà **Đặng Thị Huỳnh N**, sinh năm 1985; nơi cư trú: ấp Phụng A, xã AM, huyện KS, tỉnh ST (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 31/5/2019, Huỳnh Thị Hồng T, sinh ngày 15/8/2007, nơi cư trú: ấp Phụng Tường 2, xã Song Phụng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng bỏ nhà đi chơi cùng với người bạn tên Nguyễn Thị Ngọc Quyên (không xác định được họ, tên và địa chỉ cụ thể) mà T quen qua mạng xã hội Zalo tại huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang. Trong thời gian đi chơi ở huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang, thì T quen biết và kết bạn trên facebook với bị cáo Huỳnh Minh Đ, sau đó cả hai phát sinh tình cảm nam, nữ với nhau.

Đến khoảng 16 giờ ngày 25/6/2019, T đón xe taxi đi từ huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang về tỉnh Sóc Trăng, trên đường về T dùng điện thoại nhắn tin cho bị cáo Đ biết và hẹn gặp nhau tại chợ Bông Sen (thuộc phường 6, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng). Đến khoảng 02 giờ ngày 26/6/2019, khi T đến chợ Bông Sen thì gặp bị cáo Đ. Sau đó, bị cáo Đ điều khiển xe mô tô chở T trên tuyến Quốc lộ 1A, hướng từ thành phố Sóc Trăng về huyện Châu Thành. Khi đến nhà trọ Phương Nhi, do ông Nguyễn Văn T làm chủ, tọa lạc tại ấp Trà Canh A2, xã Thuận Hòa, huyện Châu Thành, thì Đ và T vào thuê phòng số 5 của nhà trọ rồi cả hai tự nguyện quan hệ tình dục với nhau 01 lần. Sau đó, đến khoảng 10 giờ ngày 26/6/2019, T thức dậy đi về nhà

mình. Đến ngày 28/6/2019, chị Đặng Thị Huỳnh N đến nhà bà P chơi, thì T kể lại cho chị N biết vào ngày 26/6/2019, T có quan hệ tình dục với bị cáo Đ tại nhà trọ Phương Nhi, nên sau đó chị N kể lại sự việc của T cho bà P biết. Đến ngày 02/7/2019, bà P dẫn T đến Công an xã Thuận Hòa, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tố cáo hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Minh Đ.

Sau khi tiếp nhận tố giác của bà P, xét thấy hành vi của bị cáo Huỳnh Minh Đ có dấu hiệu tội phạm “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”, quy định tại Điều 142 Bộ luật hình sự, nên Công an xã Thuận Hòa đã chuyển tố giác nói trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng để thụ lý điều tra theo quy định của pháp luật.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 157/TD-PY, ngày 12/7/2019 của Trung tâm pháp y, thuộc Sở Y tế tỉnh Sóc Trăng, kết luận đối với Huỳnh Thị Hồng T:

- Bộ phận sinh dục:
 - + Màng trinh: dẫn rộng, có vết rách cũ vị trí 02 giờ, 09 giờ và 12 giờ.
 - + Âm đạo: dẫn rộng, không sẹo xơ.
- Test thai: âm tính.
- Tỷ lệ tổn thương cơ thể do bị xâm hại tình dục là: 00% (không phần trăm).

Đến ngày 05/7/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự; ngày 15/7/2019 ra quyết định khởi tố bị can và áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt bị cáo Huỳnh Minh Đ để tạm giam, về "Tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi" quy định tại khoản 1, Điều 142 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại Huỳnh Thị Hồng T, bà Trần Thị P và ông Huỳnh Văn C (đại diện hợp pháp của bị hại T) yêu cầu bị cáo Huỳnh Minh Đ phải bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng).

Tại Cáo trạng số 25/CT-VKS-CT, ngày 04/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, đã truy tố bị cáo Huỳnh Minh Đ, về tội "Hiếp dâm người dưới 16 tuổi", quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm b, khoản 1 Điều 142; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự; khoản 2, Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585 và 592 Bộ luật dân sự. Đề nghị tuyên phạt bị cáo Huỳnh Minh Đ, mức án từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: người bị hại Huỳnh Thị Hồng T, bà Trần Thị P và ông Huỳnh Văn C (đại diện hợp pháp của bị hại T) yêu cầu bị cáo Huỳnh Minh Đ phải

bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng). Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường cho người bị hại số tiền nêu trên, nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này giữa bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại.

Tại phiên tòa, vị trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại Huỳnh Thị Hồng T có ý kiến cho rằng: Thống nhất về tội danh và Điều luật mà vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Tại phiên tòa, bị cáo cũng đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tuy nhiên, hiện nay ở địa phương thời gian qua đã xảy ra nhiều vụ án xâm hại tình dục trẻ em, gây bức xúc và bất bình trong quần chúng nhân dân, nên đề nghị Hội đồng xét xử xử lý nghiêm bị cáo theo đúng quy định của pháp luật, nhằm đề đầu tranh, trấn áp và phòng ngừa các loại tội phạm trên. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo cũng đã thỏa thuận và đồng ý bồi thường số tiền 60.000.000 đồng theo yêu cầu của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận trên. Ngoài ra, tại phiên hôm nay bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

Ý kiến của đại diện Hội phụ nữ xã Song Phụng, huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng bà Phạm Mộng Đ cho rằng: Thống nhất với ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý nhà nước tỉnh Sóc Trăng bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo quy định của pháp luật.

Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành và lời đề nghị của trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, ý kiến của trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Sóc Trăng, ý kiến của bị cáo cùng lời khai của những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Huỳnh Minh Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản thực nghiệm điều tra, bản kết luận giám định pháp y về tình dục và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

[3] Từ những tình tiết trong vụ án cho thấy, vì muốn thỏa mãn nhu cầu tình dục, bị cáo Huỳnh Minh Đ đã có hành vi giao cấu với người bị hại Huỳnh Thị Hồng T, sinh ngày 15/8/2007 (là người chưa đủ 13 tuổi). Hành vi của bị cáo Huỳnh Minh Đ là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm vào sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của bị hại T được pháp luật bảo vệ, xâm hại đến danh sự, nhân phẩm của con người. Chính vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, truy tố bị cáo về tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”, theo quy định tại điểm b, khoản 1 Điều 142 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng các quy định của pháp luật, không oan đối với bị cáo.

[4] Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo phải nhận thức được hành vi giao cấu với người bị hại Huỳnh Thị Hồng T (là người dưới 13 tuổi), là phạm tội và nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, điều đó thể hiện ý thức xem thường pháp luật của bị cáo. Qua đó, cần phải xét xử bị cáo nghiêm khắc, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Đối với người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Văn T là chủ nhà trọ Phương Nhi: Trong quá trình điều tra đã chứng minh được, vào khoảng hơn 02 giờ ngày 26/6/2019, ông T có cho bị cáo Huỳnh Minh Đ và bị hại Huỳnh Thị Hồng T thuê phòng trọ số 5 của nhà trọ để ngủ qua đêm. Theo lời khai của ông T, khi bị cáo Đ và bị hại T đến thuê phòng trọ do đã gần sáng và nghĩ rằng Đ và T thuê phòng trọ của mình cũng giống như khách thuê phòng bình thường và do có quan hệ nam, nữ với nhau nên đã không yêu cầu bị cáo Đ và bị hại T cung cấp các giấy tờ nhân thân để ghi vào sổ lưu trú, cũng như không thông báo việc lưu trú theo quy định. Qua đó, hành vi của ông T không có dấu hiệu của tội “Không tố giác tội phạm” theo quy định tại Điều 390 Bộ luật hình sự nên không đặt ra để xem xét. Tuy nhiên, xét thấy hành vi của ông T đã vi phạm vào điểm đ, khoản 2, Điều 8 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy và chữa cháy; phòng chống bạo lực gia đình, nên Công an huyện Châu Thành đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Văn T, với số tiền 1.500.000 đồng.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử có xem xét, khi phạm tội bị cáo Huỳnh Minh Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tại khoản 1, Điều 52 Bộ luật hình sự; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm

tội của mình và tại phiên tòa hôm nay bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Cho nên, cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trên cho bị cáo theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người bị hại Huỳnh Thị Hồng T, bà Trần Thị P và ông Huỳnh Văn C (đại diện hợp pháp của bị hại T) yêu cầu bị cáo Huỳnh Minh Đ phải bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm và tổn thất tinh thần với tổng số tiền là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng) và tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho người bị hại. Xét thấy, sự thỏa thuận của bị cáo và người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận này giữa bị cáo, bị hại và người đại diện hợp pháp của bị hại.

Về án phí: Bị cáo huỳnh Minh Đ là người bị kết án, nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo **Huỳnh Minh Đ**, phạm tội “Hiếp dâm người dưới 16 tuổi”

Áp dụng điểm b, khoản 1, Điều 142; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự; Điều 135; khoản 2, Điều 136; Điều 299; Điều 333 và Điều 338 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585 và 592 Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 1, Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo **Huỳnh Minh Đ** 07 (bảy) năm tù, thời gian phạt tù kể từ ngày 19/7/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Huỳnh Minh Đ phải bồi thường thiệt hại về danh dự, nhân phẩm và tổn thất tinh thần cho người bị hại Huỳnh Thị Hồng T (thông qua người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Trần Thị P và ông Huỳnh Văn C) số tiền 60.000.000 đồng.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Huỳnh Minh Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 3.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án, để yêu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ST;
- VKSND tỉnh ST;
- VKSND huyện CT;
- Bị cáo, BH, ĐDHPBH; NCLQ;
- Chi cục THADS huyện CT;
- Cơ quan THAHS Công an huyện CT;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Nhấn